

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 45/2024/HNGĐ-ST

Ngày 31-12-2024

V/v Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Khiêm và bà Lý Thị Phạm.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Nhật Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Hứa Thuỳ Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 93/2024/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 10 năm 2024 về việc *Ly hôn*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2024/QĐXXST-HNGĐ, ngày 28 tháng 11 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 27/2024/QĐST-HNGĐ, ngày 16 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Viết X, sinh năm 1982; nơi cư trú: Khu P, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- **Bị đơn:** Chị Hoàng Thị N, sinh năm 1984; nơi cư trú: Khu P, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện ngày 23/8/2024, lời khai tiếp theo, nguyên đơn anh Nguyễn Viết X trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Trước khi kết hôn anh và chị Hoàng Thị N được tự do tìm hiểu và tiến tới hôn nhân, cả hai tự nguyện kết hôn và được hai gia đình tổ chức hôn lễ theo phong tục địa phương, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn vào ngày 22/6/2004. Vợ chồng chung sống hạnh phúc cho đến tháng 5 năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn khi mẹ đẻ của anh bị ngã gãy xương, nằm liệt giường, khiến cho kinh tế gặp khó khăn và các công việc gia đình, việc chăm sóc mẹ nhiều nên vợ chồng anh thường bất hoà, không có tiếng nói chung. Thời gian ngắn sau khi mẹ anh phải nằm liệt giường thì chị

Hoàng Thị N bảo phải đi làm ăn xa, ít khi về nhà, anh và chị Hoàng Thị N chỉ gọi điện cho nhau nhưng tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt dần, không còn quan tâm nhau nữa. Đến tháng 7 năm 2024 anh bị tai nạn giao thông, bị đập 02 gót chân, không đi lại được. Anh đã nhiều lần gọi điện cho chị Hoàng Thị N nhưng chị Hoàng Thị N mặc kệ anh, từ chối về nhà chăm sóc anh, thậm trí chị Hoàng Thị N còn bảo anh cứ làm đơn ly hôn đi. Nay anh xác định vợ chồng không còn tình cảm, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nên anh yêu cầu Toà án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Hoàng Thị N.

Về con chung: Vợ chồng anh có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Phương L, sinh ngày 26/5/2004 đã trưởng thành (trên 18 tuổi), anh không yêu cầu Toà án giải quyết về con chung. Về tài sản chung và nợ chung: Không có. Anh Nguyễn Viết X đã có đơn đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt.

Quá trình Tòa án thụ lý và giải quyết vụ án, bị đơn chị Hoàng Thị N đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.

Tại Biên bản xác minh ngày 24/10/2024, ông Nguyễn Tuấn A - Phó trưởng Công an thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn cung cấp thông tin: Qua tra cứu trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư xác nhận công dân Hoàng Thị N, sinh năm 1984 có hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện tại: Khu P, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi tạm trú: Không, hồ sơ khai báo tạm vắng: Không.

Tại Biên bản xác minh ngày 24/10/2024, ông Nguyễn Văn M cung cấp thông tin như sau: Ông là anh ruột của anh Nguyễn Viết X, gia đình ông sống cạnh nhà vợ chồng anh Nguyễn Viết X, chị Hoàng Thị N. Ông biết vợ chồng anh chị có xảy ra mâu thuẫn, tuy không cãi chửi nhau nhưng vợ chồng không còn quan tâm nhau. Khoảng tháng 5, tháng 6 năm 2023 mẹ đẻ của ông cũng là mẹ đẻ của anh Nguyễn Viết X bị ngã gãy xương nằm liệt giường thì chị Hoàng Thị N không chăm sóc, bỏ đi làm ăn xa, thi thoảng có về 1,2 lần nhưng thực tế không chăm sóc mẹ chồng. Đến tháng 7 năm 2024 anh Nguyễn Viết X1 bị tai nạn đập gót chân không đi lại được nhưng chị Hoàng Thị N cũng không về chăm sóc. Chị Hoàng Thị N thường xuyên liên lạc với con gái là Nguyễn Thị Phương L, cháu Nguyễn Thị Phương L đã nói lại với ông là: *“mẹ Hoàng Thị N đã biết bố Nguyễn Viết X làm đơn yêu cầu ly hôn, mẹ Hoàng Thị N có nói lại là tự bố Nguyễn Viết X làm gì thì làm, mẹ bận làm ăn không đến Toà án được”*. Ông Nguyễn Văn B, phó khu P và ông Hoàng Văn H, Trưởng ban công tác mặt trận khu P, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn cũng cung cấp thông tin về mâu thuẫn giữa anh Nguyễn Viết X và chị Hoàng Thị N như ông Nguyễn Văn M trình bày là đúng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn: Việc chấp hành pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án và trong quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, Điều 71 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, Điều 72 Bộ luật Tố tụng

dân sự. Tại phiên tòa nguyên đơn anh Nguyễn Việt X vắng mặt nhưng đã có lời khai và có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Bị đơn chị Hoàng Thị N đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án là đúng quy định tại Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Anh Nguyễn Việt X và chị Hoàng Thị N kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn ngày 22/6/2004. Do đó, hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng có mâu thuẫn từ tháng 5 năm 2023 đến nay do bất đồng quan điểm sống, không quan tâm, yêu thương nhau, chăm sóc nhau nữa khiến cho tình cảm vợ chồng lạnh nhạt, mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn được. Anh Nguyễn Việt X xin ly hôn với chị Hoàng Thị N là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Việt X được ly hôn với chị Hoàng Thị N. Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Phương L, sinh ngày 26/5/2004 đã trưởng thành (trên 18 tuổi), không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết về con chung. Về tài sản chung và nợ chung: Không đề nghị xem xét giải quyết. Về án phí: Nguyên đơn anh Nguyễn Việt X được miễn nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn anh Nguyễn Việt X vắng mặt tại phiên tòa, hồ sơ thể hiện đã có lời khai, có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn chị Hoàng Thị N đã nhận được thông tin anh Nguyễn Việt X yêu cầu giải quyết ly hôn nhưng chị Hoàng Thị N không hợp tác, không đến Tòa án theo Giấy triệu tập. Tòa án đã tiến hành xác minh và niêm yết văn bản tố tụng tại nơi cư trú của chị theo đúng quy định của pháp luật. Chị Hoàng Thị N đã được Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ các Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự nêu trên.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết ly hôn vì vậy quan hệ pháp luật là "Ly hôn". Bị đơn Hoàng Thị N, cư trú tại: Khu P, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Việt X và chị Hoàng Thị N kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn ngày 22/6/2004. Như vậy, quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng đã có mâu thuẫn từ tháng 5 năm 2023 đến nay do bất đồng quan điểm sống, không quan tâm, yêu thương, chăm sóc lẫn nhau khiến cho tình cảm vợ chồng lạnh nhạt, mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn

gắn được. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân của anh Nguyễn Việt X, chị Hoàng Thị N đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn vợ chồng không còn khả năng hàn gắn. Do đó, yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Việt X là có căn cứ được chấp nhận.

[4] Về con chung: Anh Nguyễn Việt X, chị Hoàng Thị N có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Phương L, sinh ngày 26/5/2004 đã trưởng thành (trên 18 tuổi), anh Nguyễn Việt X không yêu cầu giải quyết về con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Việt X trình bày trong thời gian chung sống vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Nguyên đơn anh Nguyễn Việt X là người dân tộc thiểu số, cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, đã có đơn xin miễn án phí nên được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[8] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, Điều 56, Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình; Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Nguyễn Việt X được ly hôn với chị Hoàng Thị N. *(Giấy chứng nhận kết hôn số 19, đăng ký ngày 22/6/2004 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn).*

2. Về án phí: Nguyên đơn anh Nguyễn Việt X là người dân tộc thiểu số, cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, đã có đơn nên được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm. 3

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình;
- Chi cục THADS huyện L;
- UBND xã N, huyện L;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thúy Huyền